

Số: 217/2020/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 11 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật
Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng
án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số:
221/2020/TLST-HNGĐ ngày 21/10/2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly
hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Hữu H**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: 06 đường H, tổ 26 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Bà **Võ Đào Thu N**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ 01, khối P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H kết hôn
trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/9/2018 tại Ủy ban nhân dân
phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cho thấy trong quá
trình chung sống giữa bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H có phát sinh mâu
thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống.
Gia đình có khuyên giải tuy nhiên chưa có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng
7 năm 2020 cho đến nay, không còn quan tâm lẫn nhau. Tòa án đã tiến hành hòa giải
đoàn tụ nhưng không thành. Việc bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H yêu cầu
được thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật
Hôn nhân và Gia đình nên cần công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về con chung: Bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H cùng xác định có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Trúc L, sinh ngày 11/11/2019. Khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà Võ Đào Thu N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, ông Nguyễn Hữu H không cấp dưỡng nuôi con.

Việc thỏa thuận nuôi con của bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3]. Về tài sản chung: Bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[4]. Về các vấn đề khác: Bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H xác định không có nợ chung nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H phải chịu mỗi người 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 84/2018 do Ủy ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/9/2018 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H về việc nuôi con chung như sau: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Trúc L, sinh ngày 11/11/2019 cho bà Võ Đào Thu N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, ông Nguyễn Hữu H không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H xác định không có nợ chung.

2. Lệ phí Tòa án: bà Võ Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H phải chịu mỗi người 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà Võ

Đào Thu N và ông Nguyễn Hữu H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0006335 ngày 21 tháng 10 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường A
quận S, TP. Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng